

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22818502] - Thực tập lắp đặt tủ
điều khiển (CCQ2314B)

CBGD: Đỗ Phương Nam (280005)

Số SV có mặt: 18

Số bài thi: 18

Số tờ giấy thi: 18

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123140064	Nguyễn Công Cương	01/02/2005	CCQ2314B	1	Cương	8	7,5	7,7
2	2123140055	Trần Quốc Đạt	06/07/2005	CCQ2314B	1	Đạt	7	7	7,0
3	2123140058	Phạm Trường Giang	29/11/2005	CCQ2314B	1	Giang	7,5	6,5	6,9
4	2123140046	Nguyễn Anh Hào	09/11/2005	CCQ2314B	1	Hào	7	6,5	6,7
5	2123140059	Dương Việt Khải	01/12/2005	CCQ2314B	1	Khải	7	6,5	6,7
6	2123140045	Nguyễn Trọng Khanh	05/11/2005	CCQ2314B	1	Khanh	7	7,3	7,2
7	2123140124	Nguyễn Phạm Tuấn Kiệt	31/01/2005	CCQ2314B	1	Kiệt	7,3	6,5	6,8
8	2122140011	Nguyễn Công Lâm	18/01/2004	CCQ2214A		✓	0	0	0
9	2122140004	Văn Công Lâm	16/09/2004	CCQ2214A	1	Lâm	7	7	7,0
10	2123140039	Nguyễn Duy Lê	10/07/2005	CCQ2314B	1	Lê	7,3	8	7,7
11	2123140063	Lê Hữu Nghĩa	30/08/2005	CCQ2314B	1	Nghĩa	7	7	7,0
12	2123140071	Trần Trung Nguyên	27/02/2005	CCQ2314B	1	Nguyên	7	7,0	7,0
13	2123140050	Hồ Nguyễn Đức Quyên	07/09/2005	CCQ2314B	1	Quyên	7,5	7,5	7,5
14	2123140053	Bá Ngọc Sơn	30/01/2005	CCQ2314B	1	Sơn	7	6,8	6,9
15	2123140078	Nguyễn Đức Tân	07/01/2005	CCQ2314B	1	Tân	7	6,8	6,9
16	2123140062	Nguyễn Đức Thạnh	10/11/2005	CCQ2314B	1	Thạnh	7	6,5	6,7
17	2123140038	Vũ Minh Thuận	14/03/2005	CCQ2314B	1	Thuận	8	7,5	7,7
18	2123140029	Trần Hồ Trung Tín	05/05/2005	CCQ2314A	✓	✓	0	0	0
19	2123140047	Lư Minh Trí	27/03/2005	CCQ2314B	1	Trí	7,3	7,5	7,4
20	2123140060	Lê Quang Triều	02/03/2005	CCQ2314B	1	Triều	7,5	6,5	6,9